

Số...../KH-MNĐX

Đặng Xá, ngày 06 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH CHỈ ĐẠO CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG
Năm học 2024 – 2025

Thực hiện Công văn số 202/GD&ĐT ngày 06/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Gia Lâm về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025; Công văn số 205/GD&ĐT ngày 06/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lâm về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn Giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 220/KH-MNĐX ngày 06/9/2024 của Trường mầm non Đặng Xá về nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác chăm sóc nuôi dưỡng xây dựng Kế hoạch chỉ đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024 - 2025 như sau:

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm chung

- Trường Mầm non Đặng Xá có 1 điểm trường tại thôn Cự Đà thuộc xã Đặng Xá; là trường MN công lập đạt trường MN chuẩn Quốc Gia mức độ 2. Tổng diện tích nhà trường 8.542m².

- Tổng số CBGVNV biên chế: 56 người, trong đó:

Bộ phận	Tổng số	Trình độ chuyên môn				Trình độ LLCT	Trình độ QLGD
		ĐH	CD	TC	THPT		
CBQL	3	3				3	01 (Th.s)
Giáo viên	40	27	13			2	
Nhân viên	13	1	7	2	3		
Tổng số	56	31	20	2	3	5/56	1/56
Tỉ lệ %	100	55.3	35.7	3.6	5.4	8.9	1.8

- Tổng số hợp đồng thuê khoán: 02 (lao công, chăm sóc cây cảnh).

- Tổng số học sinh: 440 trẻ/15 nhóm lớp. Trong đó:

Độ tuổi	Tổng số lớp	Tổng số trẻ	Tỉ lệ trẻ/lớp	Tổng số GV	Tỉ lệ cô/lớp
Mẫu giáo 5-6 tuổi	5	153	30.6	12	2.4
Mẫu giáo 4-5 tuổi	4	124	31.0	11	2.75
Mẫu giáo 3-4 tuổi	5	118	23.6	11	2.2
NT 24-36 tháng	2	45	22.5	6	3.0
Tổng số	15	440		40	2.7

- Trường có 01 bếp ăn một chiều, đạt bếp ăn VSATTP, đã làm điểm chuyên đề nuôi dưỡng cấp Thành phố năm học 2020 – 2021 đạt kết quả tốt.

Căn cứ số trẻ các lứa tuổi và tình hình cơ sở vật chất của nhà trường hiện có, BGH đã bố trí giáo viên phù hợp với số trẻ các lớp (bình quân 2,5 cô/ lớp) đảm bảo các hoạt động trong các lớp được thực hiện theo yêu cầu.

2. Thuận lợi và khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của UBND huyện, Phòng GD&ĐT huyện Gia Lâm, các cấp chính quyền địa phương và sự phối hợp nhiệt tình, tích cực của Ban đại diện Cha mẹ học sinh nhà trường.

- Trường đạt chuẩn Quốc Gia mức độ 2 với cơ sở vật chất khang trang. 100% đồ dùng và các trang thiết bị dụng cụ sinh hoạt, chế biến bằng inox, hiện đại. Hệ thống bếp từ, tủ sấy bát thìa, tủ hấp khăn, máy giặt đầy đủ.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng các nhiệm vụ CSND&GD trẻ. 100% nhân viên đạt trình độ cao đẳng nấu ăn.

- Đa số phụ huynh quan tâm, phối hợp tốt với nhà trường, giáo viên trong việc chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

2.2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất nhà trường đang xuống cấp nhanh chóng, mặc dù nhà trường đã sửa chữa tuy nhiên tình trạng thấm dột vẫn tiếp tục xảy ra tại nhiều phòng lớp tầng 2 khu nhà A, B; việc thấm dột đã ảnh hưởng trực tiếp đến các thiết bị sử dụng điện như ti vi, dây mạng internet bị hỏng thường xuyên, ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Nhà trường rất khó khăn trong kinh phí đầu tư các thiết bị điện tử như máy tính, ti vi...

- Trường không có nhân viên y tế, thiếu 01 nhân viên nuôi dưỡng; mức lương của nhân viên bảo vệ, văn phòng còn thấp so với mức thu nhập chung hiện nay nên đội ngũ nhân viên chưa yên tâm gắn bó.
- Một số phụ huynh còn chưa quan tâm nhiều đến các hoạt động của nhà trường, đặc biệt trong công tác tuyển sinh đầu năm học.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, CHỈ TIÊU, BIỆN PHÁP

1. Phương hướng

1.1. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ

a. Đảm bảo an toàn

- Tiếp tục triển khai thực hiện văn bản chỉ đạo các cấp về đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh cho trẻ tại trường. Xây dựng, triển khai phương án phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ...đến 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh: Tay chân miệng, sốt xuất huyết, cúm A và các dịch bệnh khác... tại trường theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN.

- Chỉ đạo, thực hiện chế độ sinh hoạt một ngày, chế độ dinh dưỡng của trẻ theo độ tuổi được qui định trong Chương trình GDMN, Qui chế nuôi dạy trẻ và các qui định của ngành, nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần trong thời gian trẻ đi học tại cơ sở GDMN; nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em; tiếp tục thực hiện nghiêm túc chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở GDMN”.

- Nghiêm túc thực hiện phân công giáo viên, nhân viên, tổ chức hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ theo chế độ sinh hoạt một ngày và công khai tại trường. Kiểm tra, giám sát việc phối hợp, thực hiện nhiệm vụ theo vị trí việc làm để đảm bảo an toàn cho trẻ trong các giờ đón, trả trẻ, tổ chức HĐ ngoài trời, thăm quan dã ngoại, hoạt động ngoại khóa, tổ chức giờ ăn ngủ.....

- Thường xuyên rà soát đảm bảo sử dụng an toàn các phương tiện phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; rà soát thiết bị đồ chơi ngoài trời, cây xanh, hệ thống điện, quạt trần, lan can hành lang, tường rào, cột chống sét, đồ dùng đồ chơi trong lớp học, các yếu tố có nguy cơ mất an toàn cho trẻ để sửa chữa, thay thế kịp thời.

b. Chăm sóc sức khỏe:

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 13/2016/TTLT- BYT -BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT về công tác

y tế trường học;

- Đảm bảo phòng y tế trường có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục ban hành tại Quyết định số 827/QĐ-SYT ngày 06/5/2015 của Sở Y tế ban hành danh mục thuốc thiết yếu, trang thiết bị y tế dùng trong phòng y tế của các trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội, quản lý lưu trữ hồ sơ sức khỏe trẻ, danh bạ điện thoại liên hệ cần thiết của Trạm y tế xã Đặng Xá, Bệnh viện đa khoa Gia Lâm.

- Phối hợp với giáo viên cân đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng trẻ 3 lần/năm, cân đo trẻ SDD, thấp còi, thừa cân, béo phì hàng tháng.

- Chỉ đạo giáo viên nghiêm túc thực hiện quy chế chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, quan tâm đặc biệt đến trẻ SDD, thừa cân, thấp còi, béo phì trong giờ ăn hàng ngày. Phối hợp, tuyên truyền PHHS chăm sóc trẻ chu đáo, quan tâm sức khỏe của trẻ hàng ngày.

- Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng phối hợp với giáo viên thường xuyên kiểm tra chất lượng món ăn hàng ngày, điều chỉnh kỹ thuật chế biến món ăn giúp trẻ ăn ngon miệng, hết xuất.

- Phối hợp tuyên truyền, bồi dưỡng giáo viên các lớp kỹ năng sơ cứu ban đầu cho trẻ.

1.2 Công tác nuôi dưỡng:

a. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm;

Nghiêm túc thực hiện Công văn số 964/ATTP-NDTT ngày 23/4/2020 của Cục an toàn thực phẩm Bộ y tế về việc hướng dẫn bảo đảm an toàn thực phẩm trong phòng chống dịch Covid- 19 đối với bếp ăn cơ sở giáo dục; Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 về việc quy định phân công, phân cấp quản lý về An toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 11/7/2024 về Chuyên đề “Tăng cường kiểm soát ATTP trong và xung quanh công trường học trên địa bàn thành phố Hà Nội”

* Đối với bếp ăn:

- Đảm bảo ATTP trong sơ chế và chế biến món ăn cho trẻ. Có cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP của nhà trường;
- Tổ chức tập huấn kiến thức ATTP cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động bán trú; có xác nhận của Hiệu trưởng và minh chứng tập huấn kiến thức ATTP cho CBGVNV tham gia hoạt động bán trú;
- Rà soát, kiểm tra giấy khám sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động bán trú.
- Phối hợp ký hợp đồng cung ứng thực phẩm có thỏa thuận chặt chẽ với nhà cung ứng.
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát chất lượng, nguồn gốc, giá thực phẩm của các nhà cung ứng.



- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát và công khai quy trình giao nhận thực phẩm, chế biến món ăn, tổ chức hoạt động ăn ngủ hàng ngày theo quy chế cho trẻ, công khai thực đơn trên webside nhà trường, zalo nhóm lớp để PHHS nắm bắt kịp thời..

- Tiếp tục tham mưu đầu tư, bổ sung trang thiết bị đồ dùng hiện đại tổ chức duy trì ăn dưới nhiều hình thức: Ăn khay cơm suất, bữa ăn gia đình, bữa ăn buffet cho trẻ mẫu giáo, giao lưu giờ ăn giữa các khối, lớp....

* Nước uống, nước sinh hoạt

- Đảm bảo đủ nước uống cho trẻ đủ, vệ sinh và phù hợp với thời tiết. Chỉ đạo giáo viên các lớp dùng cây nước nóng cần đảm bảo nhiệt độ an toàn và hướng dẫn trẻ sử dụng. Không để bình nước ở nơi có ánh sáng trực tiếp.

- Yêu cầu đơn vị cung cấp nước uống đóng bình gửi kết quả xét nghiệm mẫu nước định kỳ ít nhất 6 tháng/lần.

- Nhà trường định kỳ xét nghiệm mẫu nước sinh hoạt và có biện pháp xử lý nếu chất lượng nước chưa đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Quy chuẩn QCVN 01-1:2014/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; Quy chuẩn 06-1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai.

- Thường xuyên vệ sinh bể nước sinh hoạt sạch sẽ, có giá/kệ cất giữ bình nước đầy đủ. Đảm bảo hệ thống bể chứa nước ngầm có khóa, nắp đậy, lưới chắn côn trùng, được thau rửa định kỳ đảm bảo vệ sinh, an toàn.

b. Đảm bảo chất lượng bữa ăn:

- Xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo theo Chương trình GDMN quy định phù hợp với mức tiền ăn 28.000 đồng/ngày/học sinh, phù hợp theo mùa và điều kiện thực tế tại trường.

- Thực đơn sử dụng đa dạng nhiều loại thực phẩm trong bữa ăn của trẻ, tăng cường rau xanh, quả chín, sữa và các chế phẩm từ sữa đảm bảo theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng; hạn chế sử dụng các món ăn được chế biến sẵn; Cân đối lượng (P, L) động vật và thực vật theo quy định; Thực đơn hạn chế sử dụng đường và muối, lượng đường không quá 15g/trẻ/ngày, lượng muối không quá 3g/trẻ/ngày đối với trẻ dưới 05 tuổi. Tăng cường sử dụng nông sản, thực phẩm giàu dinh dưỡng, nguồn rau sạch tại trường để đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ.

Chế biến món ăn: Đảm bảo vệ sinh, ATTP và chế biến đúng kỹ thuật, phù hợp với độ tuổi trẻ mầm non, giúp trẻ ăn ngon miệng, hết suất.

Tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường với nhiều hình thức như: Tổ chức bữa ăn truyền thống, bữa ăn gia đình, ăn buffet...

phù hợp với độ tuổi, tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm các kỹ năng, thói quen tự phục vụ, hành vi ăn uống văn minh.

Tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo nguồn thực phẩm sạch, tăng cường trong bữa ăn cho trẻ hàng ngày.

Xây dựng thực đơn có ít nhất 2 bữa chất tanh như tôm, cua, cá/1 tuần. Đảm bảo định lượng calo, tỉ lệ cân đối giữa các chất như sau:

	Định lượng calo	Tỷ lệ các chất			Nhu cầu canxi	Nhu cầu B1
		P	L	G		
Nhà trẻ	600 -651	13 – 20%	30 – 40%	47- 50%	350 -360 mg/ngày/trẻ	0,41-0,51 mg/ngày/trẻ
Mẫu giáo	615 - 726	13 – 20%	25 – 35%	52– 60%	420 -430 mg/ngày/trẻ	0,52 – 0,62 mg/ngày/trẻ

Tăng cường bổ sung Ca, B1 trong bữa ăn cho trẻ

Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong việc phòng chống thừa cân, béo phì và suy dinh dưỡng, thấp còi cho trẻ.

c. Thực hiện nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng:

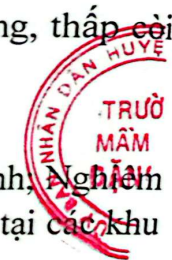
- Thực hiện đúng qui định về hồ sơ, qui trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng, công tác thu chi theo quy định, nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức. Có bảng biểu quy định rõ nội dung/nguyên tắc thực hiện tại các khu vực/phòng: Thang tời vận chuyển, kho lương thực, thực phẩm, bể nước,...

- Công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày, có bảng tài chính công khai tại cổng trường.

+ Giao nhận thực phẩm: Bao gồm các thành phần như người giao hàng, kế toán, nhân viên nấu chính, giáo viên, đại diện Ban Giám hiệu, nhân viên y tế, thanh tra, cha mẹ trẻ... và ghi số lượng tại bước 1 theo mẫu sổ kiểm thực 3 bước được in sẵn tên thực phẩm và nội dung của các cột mục khác; kí tại thời điểm giao nhận (để dư 3-4 dòng để bổ sung thực phẩm thừa, thiếu ghi trực tiếp).

+ Bước 2, 3 của sổ kiểm thực 3 bước: in sẵn tên thực phẩm, tên món ăn theo thực đơn. Tại thời điểm thực hiện bước 2 và 3: viết tay ghi rõ số lượng và thời gian... theo cột mục (cập nhật đúng thời điểm).

+ Lưu nghiệm và hủy mẫu thức ăn: Theo đúng qui định, in sẵn tên bữa ăn, món ăn. Tại thời điểm lưu nghiệm và hủy mẫu thức ăn ghi rõ định lượng, thời gian lưu, hủy, người thực hiện ghi rõ họ tên, ký....niêm phong theo quy định.



- Đẩy mạnh công khai, tăng cường việc giám sát của cha mẹ trẻ đối với các hoạt động giao nhận thực phẩm, chế biến bữa ăn cho trẻ với hình thức: trực tiếp, trực tuyến qua camera, màn hình...

* Tổ chức ăn trưa cho CBGVNV: Thực đơn của CBGVNV không trùng thực đơn của trẻ, có đủ sổ sách quản lý ăn công khai, minh bạch, thanh quyết toán vào cuối tháng. Thực phẩm lưu kho phải bảo quản riêng. Bố trí khu vực/ phòng ăn trưa cho đội ngũ CBGVNV, luân phiên thời gian ăn trưa đảm bảo việc quản lý trẻ tại lớp theo quy định.

2. Chỉ tiêu

- 100% số trẻ toàn trường được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm (Tháng 10/2024 và tháng 4/2025).
- 100% trẻ được cân, đo, theo dõi biểu đồ 3 lần/năm (Tháng 9,12,4).
- Phần đầu cuối năm giảm tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi dưới 1,2%; giảm tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì dưới 0,6%.
- 100% trẻ đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, không để xảy ra tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm tại trường, bạo hành trẻ em. Nhà trường đạt “*Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025*”.
- 100% GVNV thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn chăm sóc nuôi dưỡng theo vị trí được phân công;
- 98% trẻ có nề nếp vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.
- Tổ nuôi đạt danh hiệu “Tổ lao động giỏi cấp huyện”.
- 100% nhân viên tổ nuôi đạt nhân viên giỏi cấp trường, 01 nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp huyện.
- 100% giáo viên tham gia dự thi quy chế chăm sóc trẻ đạt kết quả: Tốt
- 100% nhân viên viết SKKN cấp trường.
- Bếp thực hiện nghiêm túc chế biến theo quy trình bếp 1 chiều, an toàn, đủ điều kiện, thực hiện qui định vệ sinh an toàn thực phẩm, bếp xếp loại Tốt.

* Dự kiến các hoạt động dự giờ trong năm học 2024 - 2025: Tổng số hoạt động dự 150

Trong đó : Tổ nuôi: 108 trong đó Tốt: 80; Khá: 28

Tổ dạy: 34 trong đó Tốt: 20; Khá: 14

Hoạt động khác 8 trong đó: Tốt: 6; Khá : 2

III. BIỆN PHÁP

1. Nâng cao nhận thức CBGVNV và PHHS

- Tham mưu Hiệu trưởng cử CBGVNV gia tập huấn các lớp bồi dưỡng do Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lâm tổ chức.
- Tích cực học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, của ngành học.
- Xây dựng và triển khai các kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu chung cho từng tiêu chí, từng bộ phận các nội dung liên quan đến chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.
- Thường xuyên trao đổi các nội dung chăm sóc sức khỏe, chuyên đề về giáo dục dinh dưỡng và VS ATTP với toàn thể CB-GV-NV và PHHS trong trường.
- Tổ chức tập huấn kiến thức ATTP cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia hoạt động bán trú tại trường.

2. Xây dựng kế hoạch

- Giao chỉ tiêu phấn đấu giảm tỷ lệ SDD cho từng lớp nhóm, theo từng học kỳ. Cụ thể:
 - + Học kỳ I: Lớp A2, A4, B1, B4, C1, C3, C5, D2 mỗi lớp giảm ít nhất 1 học sinh.
 - + Học kỳ II: mỗi lớp giảm 1 HS.
- Nắm bắt tình hình CSSK trẻ, phối hợp với nhà trường, kiểm tra theo dõi, giải quyết kịp thời những đề xuất cần thiết cho việc chăm sóc sức khỏe của từng lớp như: phòng chống dịch bệnh, bổ sung đồ dùng CSND trẻ, xây dựng khẩu phần ăn, thực đơn hợp lý....
- Giao chỉ tiêu các lớp điểm chuyên đề chăm sóc nuôi dưỡng:
 - + Lớp A4: Tổ chức bữa ăn gia đình.
 - + Lớp B4: Tổ chức ăn khay cơm suất.
 - + Lớp C2, D1: Tổ chức bữa ăn thường.
 - + Tổ chức giao lưu buffet giữa các lớp A2 – B4; A3 – C5.
 - + Ứng dụng CNTT trong quản lý nuôi dưỡng – VSATTP tổ CSND.
 - + Phòng chống tai nạn thương tích: A4, B3, C2, D1 (Cấp Huyện)
- Tổ chức cho trẻ ăn buffet trong các ngày hội, ngày lễ. Thực hành ứng dụng vào bữa ăn trưa thứ 6 hàng tuần tại lớp, giao lưu bữa ăn giữa các khối lớp theo kế hoạch.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe trẻ

a. Đảm bảo an toàn:



- Chỉ đạo 100% nhóm, lớp xây dựng xây dựng môi trường lớp an toàn, thân thiện, đảm bảo trẻ được an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần. Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi thường xuyên, rà soát, phát hiện các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, có biện pháp khắc phục kịp thời. Định kì kiểm tra CSVC của trường, lớp, loại bỏ các đồ dùng đồ chơi không an toàn cho trẻ.

- Triển khai thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong cơ sở GDMN tới 100% CBGVNV.

- Phối hợp tổ chức tập huấn cho giáo viên một số biện pháp chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, thực hành sơ cấp cứu mức độ 1 và mức độ 2; Quán triệt 100% giáo viên, nhân viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn, điều lệ trường mầm non, nghiêm cấm giáo viên, nhân viên vi phạm những điều mà giáo viên, nhân viên không được làm.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác phòng tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, công tác vệ sinh môi trường các khu vực trong trường.

- Tổ chức thực hành diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy tại nhà trường, lớp học; chỉ đạo chuyên môn lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục có liên quan công tác phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy tại trường, lớp ... trong các hoạt động giáo dục hàng ngày, hoặc trong các sự kiện, ngày hội, lễ nhà trường tổ chức trong năm học.

- Duy trì lịch vệ sinh môi trường vào chiều thứ 6 hàng tuần đảm bảo môi trường vệ sinh xung quanh trường luôn sạch sẽ, tạo cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp- an toàn – thân thiện.

b. Chăm sóc sức khỏe:

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động PHHS trong công tác phòng chống dịch bệnh trong trường học như: Chân – Tay - Miệng, Sốt xuất huyết, Đau mắt đỏ, Cúm...

- Chỉ đạo, phối hợp với giáo viên cân, đo trẻ định kỳ 03 tháng/lần và theo dõi biểu đồ tăng trưởng trẻ, khám sức khỏe trẻ 2 lần/ năm. Tuyên truyền, thông báo PHHS lịch cân đo, khám sức khỏe và kết quả cân đo khám sức khỏe để PHHS nắm được để có các biện pháp phối hợp cụ thể.

- Chỉ đạo giáo viên ghi chép sổ nhật ký nhóm lớp đầy đủ các thông tin trao đổi, bàn giao giữa giáo viên với giáo viên và cha mẹ trẻ. Thống nhất với cha mẹ đăng ký người đón trẻ. Quản lý chặt chẽ giờ ăn ngủ của trẻ, phân công ca trực trong giờ trẻ ngủ, giám sát trẻ thường xuyên.

3.2 Công tác nuôi dưỡng:

a. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:

- Chỉ đạo 100% giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn CSND trẻ; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra thường xuyên công tác giao nhận thực phẩm, dây chuyền sơ chế, chế biến, chia ăn đảm bảo theo đúng quy trình bếp một chiều. Duy trì việc lưu nghiệm thức ăn trong 24 giờ. Thực hiện ký hợp đồng thực phẩm có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng với các công ty có tư cách pháp nhân.

- Chỉ đạo nhân viên nuôi dưỡng nghiêm túc thực hiện theo quy trình bếp một chiều, đảm bảo VSATTP.

b. Đảm bảo chất lượng bữa ăn:

- Chỉ đạo nhân viên sử dụng phần mềm dinh dưỡng Gokids để cân đối, xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo chất lượng bữa ăn cân đối, đa dạng, hợp lý.

- Phối hợp tổ chức Hội thi quy chế chăm sóc cấp trường. Động viên GVNV tham gia quy chế có chất lượng, đạt kết quả cao.

- Tiếp tục động viên GVNV tích cực phát huy kết quả mô hình vườn rau sạch, XD kế hoạch gieo trồng chăm sóc các loại rau theo mùa để cung cấp rau sạch, an toàn cho sức khỏe của trẻ.

- Đảm bảo nguồn nước sạch cho trẻ sinh hoạt và nước uống hàng ngày cho trẻ.

- Chỉ đạo nhân viên y tế xét nghiệm nước sinh hoạt, nước uống theo quy định, trang bị bể chứa nước có khóa, có nắp đậy và có lưới chắn côn trùng. Vệ sinh rửa bể nước theo định kỳ 6 tháng/lần.

- Thực hiện tốt các loại sổ sách nuôi dưỡng:

- | | |
|----------------------------|-----------------------------------|
| 1/ Sổ quỹ tiền mặt. | 6/ Sổ kiểm thực ba bước |
| 2/ Sổ tổng hợp thu, chi. | 7/ Sổ tính khẩu phần ăn. |
| 3/ Sổ chi tiết. | 8/ Sổ báo ăn, chia ăn của trẻ. |
| 4/ Sổ thu và thanh toán. | 9/ Sổ quản lý bữa ăn của CB-GV-NV |
| 5/ Nhật ký thu và bàn giao | 10/ Sổ theo dõi xuất nhập kho. |

4. Công tác, tham mưu hỗ trợ CSVC, phối hợp với phụ huynh

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền: Trang trí hình ảnh, panô, áp phích có nội dung tuyên truyền về cách chăm sóc sức khỏe và cách nuôi dạy trẻ qua zalo nhóm lớp, họp PHHS, trong giờ đón trả trẻ.....

- Tuyên truyền giữ vệ sinh trong lớp, sân trường, ngôi nhà của bé luôn gọn gàng, sạch sẽ.

- Phối hợp với trạm y tế xã tổ chức tuyên truyền về chuyên đề dinh dưỡng và sức khỏe, an toàn vệ sinh thực phẩm,



phòng chống các dịch bệnh, cách chăm sóc sức khoẻ trẻ theo khoa học.

5. Kiểm tra đánh giá

- BGH xây dựng lịch kiểm tra, góp ý, rút kinh nghiệm ở các nhóm lớp, bộ phận.
- Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện hàng tháng, quá trình hoạt động để kịp thời điều chỉnh cho tháng sau.
- Tổ chức sinh hoạt CM tổ nuôi theo hướng dẫn 2 lần/tháng. Đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng trên phần mềm.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Đối với BGH

- Tham mưu định biên số giáo viên/số trẻ theo quy định và thực tế tại trường.
- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch bệnh trong cơ sở GDMN, đảm bảo đủ điều kiện phục vụ và triển khai thực hiện phòng dịch đúng quy định.
- Thường xuyên rà soát đảm bảo an toàn các điều kiện phương tiện phục vụ hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN; rà soát thiết bị đồ chơi ngoài trời, hệ thống điện, lan can hành lang... các yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ... để sửa chữa, thay thế kịp thời.
- Đảm bảo trang bị đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt, khăn lau miệng), thực hiện giặt, hấp, sấy đối với khăn; rửa, hấp sấy/tráng nước sôi đối với cốc uống nước. Đảm bảo các điều kiện tổ chức giấc ngủ cho trẻ, mỗi trẻ có giường/phần, gối, chăn (theo mùa), được vệ sinh phơi, giặt hàng tuần. Phòng ngủ/sinh hoạt chung, giá đồ chơi, đồ dùng ... đảm bảo không khí lưu thông, vệ sinh hằng ngày. Trang bị tại nhóm lớp xà phòng rửa tay, máy sấy tay khô.
- Động viên GVNV phát huy sự sáng tạo trong việc tổ chức các hình thức chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.
- Phối hợp tổ chức các hội thi, hội giảng: Thi quy chế cấp trường, hội giảng 20/11, hội giảng mùa xuân, thi GVG – NV nuôi dưỡng giỏi cấp huyện.....
- Phối hợp tổ chức giáo dục an toàn giao thông trong việc thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam”. Tăng cường giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng với môi trường và phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn bản thân, thực hành thoát nạn.... Giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch cho trẻ 5 tuổi; chuyên đề phòng chống TNTT cho trẻ.
- Thực hiện tốt công tác quản lý trẻ ở tất cả các thời điểm theo chế độ sinh hoạt 1 ngày. Xây dựng quy chế tổ chức hoạt động, rõ các nhiệm vụ, trách nhiệm hoạt động theo dây chuyền: Phân công giáo viên trong lớp, nhân viên nuôi dưỡng trong bếp; Quy trình giao nhận thực phẩm, lưu và hủy mẫu thức ăn, quy trình chia thức ăn tại bếp ăn, trên các lớp...
- Thống nhất với đơn vị cung ứng thực phẩm, phân công từ 1-2 người giao thực phẩm cố định hàng ngày.

- Công khai, tăng cường việc giám sát của cha mẹ trẻ đối với các hoạt động giao nhận thực phẩm, chế biến, tổ chức bữa ăn cho trẻ với các hình thức: trực tiếp, qua camera, màn hình...

2. Đối với giáo viên

- Tuyên truyền tới PHHS về chuyên đề dinh dưỡng, cách theo dõi sức khỏe của trẻ bằng biểu đồ phát triển, biết cách chăm sóc và phòng chống một số bệnh thông thường của trẻ qua buổi họp đầu và cuối năm, hàng ngày.

- Rèn trẻ các kỹ năng thao tác vệ sinh cá nhân như: Lau mặt, rửa tay, đánh răng...cho trẻ.

- Phối hợp tổ chức bồi dưỡng phương pháp phòng tránh và sơ cứu tai nạn thương tích cho trẻ.

- Phân đấu hoàn thành chỉ tiêu đăng ký, giảm tỷ lệ SDD đầu năm.

- Phối hợp cân đo và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ.

- Theo dõi sức khỏe của trẻ qua hoạt động hàng ngày (ăn, ngủ, vui chơi, học tập).

- Thực hiện lồng ghép giáo dục an toàn giao thông trong việc thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam”. Tăng cường giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng với môi trường và phòng chống dịch bệnh, bảo vệ an toàn bản thân, thực hành thoát nạn....Giáo dục nếp sống văn minh thanh lịch cho trẻ 5 tuổi; chuyên đề phòng chống TNTT cho trẻ.

- Vệ sinh, lau, khử khuẩn thường xuyên với đồ dùng, đồ chơi, lớp học, lan can cầu thang...bằng dung dịch vệ sinh và các loại dung dịch khử khuẩn.

- Tăng cường thông thoáng khí tại lớp học bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt. Nếu sử dụng điều hòa, cuối buổi học phải mở cửa phòng học tạo sự thông thoáng.

- Giáo dục trẻ thói quen rửa tay vào các thời điểm: Trước khi ăn, sau khi chơi, sau khi đi vệ sinh, khi tay bẩn...

3. Đối với nhân viên

* Hồ sơ sổ sách:

- Tất cả các loại sổ của nhà trường đều phải đóng dấu giáp lai, cập nhật đúng thời điểm, đúng số liệu, khớp số liệu giữa các loại sổ.

- Với sổ theo dõi xuất nhập kho: Phải chốt số lượng hàng kho hàng tháng, có ký xác nhận của đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng và đồng chí kiêm thủ kho.

- Chứng từ thanh toán cần chú ý thực hiện theo đúng hướng dẫn.

- SHCM của tổ nuôi: nội dung SHCM cần thể hiện rõ mục đích nâng cao chuyên môn.

* Thực đơn, khẩu phần dinh dưỡng

+ *Sử dụng thực phẩm*

- Sử dụng thực phẩm đa dạng: có đầy đủ 4 nhóm thực phẩm hoặc ít nhất 5 trong 8 nhóm thực phẩm theo quy định của y tế thế giới, trong đó nhóm 8 là nhóm bắt buộc.

- Thay đổi sự kết hợp giữa các loại thực phẩm để tạo ra các món ăn khác nhau.

- Sử dụng sữa và các chế phẩm từ sữa để tăng thêm khẩu phần canxi.

- Sử dụng thực phẩm thay thế theo hướng dẫn để thay thế thực phẩm khi nguồn cung ứng không đáp ứng do thời tiết, mùa dịch. Sử dụng đơn vị quy đổi thực phẩm của tháp dinh dưỡng cho trẻ 3 – 5 tuổi để thay thế thực phẩm trong trường hợp nguồn thực phẩm không đáp ứng.

- Đặc biệt chú ý sử dụng lượng muối, đường hợp lý.

+ *Yêu cầu thực đơn:*

- Xây dựng thực đơn theo mùa, theo tuần chẵn lẻ. Thực đơn ăn buffet 1 tuần/lần vào các buổi sáng thứ 6 hàng tuần, các ngày hội ngày lễ: Tết trung thu, Hội chợ quê.....

- Bữa chính có trên 10 loại thực phẩm và có từ 3-5 loại rau củ.

- Thực đơn cho trẻ mẫu giáo gồm 1 bữa chính, 1 bữa phụ theo tỷ lệ 70 – 30%. Bữa chính gồm: Com, món xào, món mặn, canh và tráng miệng.

- Thực đơn của nhà trẻ cần được cân đối sáng, chiều, đảm bảo 2 bữa chính và 1 bữa phụ theo tỷ lệ: Bữa chính trưa 48 – 50%, Bữa phụ chiều 8 -12%, bữa chính chiều 40 - 42%.

- Hình thức tổ chức ăn cho trẻ: Cần đa dạng và được tổ chức thường xuyên ở lứa tuổi mẫu giáo. Với nhà trẻ khuyến khích tập cho trẻ làm quen với các hình thức ăn.

- Cân đối tỷ lệ các chất và đảm bảo lượng calo.

- Chia tách định lượng sáng, chiều.

- Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, sử dụng phần mềm Godkis được Bộ GDĐT và Viện Dinh dưỡng quốc gia thẩm định.

*** Kỹ thuật chế biến, phối hợp dây chuyền tổ bếp**

- Động viên tích cực học hỏi cách chế biến một số món ăn mới, trang trí và tía các loại hoa, nắm vững kiến thức về an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ.

- Thực hiện phân công dây chuyền theo kiến tập cấp thành phố.



- Cân đối thời gian thực hiện các khâu trong quy trình bếp một chiều đảm bảo thời gian theo quy định.
- Đồ dùng và cách thức lưu nghiệm thực hiện theo quy định.
- Xét nghiệm nước sinh hoạt, nước uống theo quy định, các bể chứa nước cần có khóa nắp đậy, lưới chắn côn trùng; Phòng y tế có đủ trang thiết bị, cơ sở thuốc theo danh mục và điện thoại của cơ quan y tế trên địa bàn
- Tăng cường món xào trong bữa ăn chính nhằm tăng lượng rau xanh, sử dụng đa dạng các loại thực phẩm, hoa quả chứa nhiều vitamin C.

Trên đây là Kế hoạch chi đạo công tác chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2024 – 2025. Đề nghị các bộ phận nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị liên hệ với Ban giám hiệu để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng: để b/c;
- Các tổ CM: để thực hiện
- Lưu: VT.



Bùi Thị Bình

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hồng Thuý





LỊCH TRÌNH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN


Năm học 2024 - 2025

THÁNG	NỘI DUNG	GHI CHÚ
Tháng 8/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê số liệu trẻ đến trường. - Rà soát hồ sơ hợp đồng thực phẩm năm học 2024-2025; - Tham gia tập huấn bồi dưỡng hè năm 2024 do các cấp tổ chức, bồi dưỡng CM tại trường. - Kiểm tra cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng. Lên kế hoạch dự trù kinh phí mua sắm trang thiết bị nuôi dưỡng năm học 2024 - 2025. - Phối hợp XD nhiệm vụ năm học, hướng dẫn thực hiện QCCM CSND. - Phân công dây chuyền chế biến tổ nuôi. - Chỉ đạo XD thực đơn phù hợp đảm bảo định lượng calo. - Hoàn thiện hồ sơ đăng ký, cử giáo viên, nhân viên tham gia tập huấn VSATTP. 	
Tháng 9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp triển khai Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn QCCM CSND năm học 2024 - 2025, tổ chức tập huấn công tác sơ cấp cứu tại trường, phòng chống TNTT; - Mở đầy đủ các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn, quản lý. - Phối hợp tổ chức khai giảng, ổn định nề nếp trẻ. - Phối hợp tổ chức họp PHHS, hoàn thiện hồ sơ công tác thu - chi đầu năm học. - Phối hợp PHHS tổ chức trung thu cho trẻ; - Tổ chức cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng lần 1 cho trẻ. - Chỉ đạo xây dựng thực đơn theo mức tiền ăn 28.000đ/hs/ngày. - Kiểm tra việc thực hiện dây chuyền sơ chế chế biến thực phẩm tại tổ nuôi, việc tổ chức giờ ăn trên nhóm lớp. - Kiểm tra các loại sổ sách nuôi dưỡng của nhà trường. - Xây dựng kế hoạch phòng chống TNTT, phòng chống suy dinh dưỡng, béo phì, ATTP cho trẻ. - Phối hợp chăm trang trí xây dựng môi trường lớp học và bếp. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn; - Thực hiện công tác ISO trường học, chuẩn bị các điều kiện cho Hội nghị CBVC; - Đón đoàn Thành phố kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường mầm non đạt chuẩn 	



	<p>Quốc gia.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự kiến tập cấp Huyện. - Đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng trên phần mềm. 	
Tháng 10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Đón đoàn Thành phố kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia. - Phối hợp tổ chức Hội nghị Cán bộ, viên chức; Tổng hợp đăng ký danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân, đăng ký đề tài SKKN năm học 2024-2025. - Phối hợp trạm y tế khám sức khỏe cho trẻ lần 1. - Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn tại các nhóm lớp, bộ phận; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; Công tác ISO trường học. - Phối hợp mời chuyên gia tổ chức bồi dưỡng chuyên môn GV tại trường; - Phối hợp tổ chức kiến tập chuyên đề CSND cấp trường. Tổ chức cho trẻ ăn buffet tại các nhóm lớp. - Phối hợp tổ chức Hội thi quy chế chăm sóc nuôi dưỡng, hội giảng Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Phối hợp tổ chức cho trẻ mẫu giáo hoạt động ngoại khóa. - Tham dự kiến tập chuyên đề quản lý nuôi dưỡng -VSATTP cấp Huyện. - Đánh giá xếp loại thi đua tháng. 	
Tháng 11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Phối hợp tổ chức hội thi giáo viên giỏi, nhân viên giỏi cấp trường, kiến tập các tiết đạt giải cao trong Hội thi GVNVG cấp trường. - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học tại các nhóm lớp, bộ phận; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức cho trẻ giao lưu ăn buffet tại các lớp. - Tham dự kiến tập các chuyên đề do Phòng GD&ĐT tổ chức. - Phối hợp tổ chức Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Phối hợp tổ chức hội thi “Giáo viên, nhân viên giỏi cấp trường” chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. - Chuyển thực đơn mùa đông. - Đánh giá xếp loại thi đua tháng. 	

Tháng 12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến tập chuyên đề cấp Trường; - Tổ chức cho trẻ giao lưu ăn buffet tại các nhóm lớp. - Phối hợp tổ chức cho GV, NV tham gia dự thi GV-NVND giỏi cấp Huyện. - Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách tại các nhóm lớp, bộ phận, mô hình phòng chống suy dinh dưỡng; kiểm tra phòng chống dịch bệnh; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức cân, đo cho trẻ lần 2 vào biểu đồ tăng trưởng. - Phối hợp tổ chức hoạt động tham quan thực tế doanh trại và hội thi “Chiến sĩ tí hon vui khỏe” - Đánh giá xếp loại thi đua tháng. 	
 Tháng 01+02 /2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra đánh giá kết quả/trẻ các khối nhóm lớp; Đánh giá xếp loại thi đua tháng và phân loại CBGVNV học kì I; Tổ chức sơ kết học kỳ I. - Phối hợp tổ chức họp PHHS cuối học kỳ I. - Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học tại các nhóm lớp, bộ phận; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Phối hợp tổ chức liên hoan “Bé khỏe – Bé ngoan” cấp trường kết hợp Hội chợ Quê “Vui Tết sum vầy, đón Xuân yêu thương”. - Nghi Tết Âm lịch; kiểm tra các bộ phận trước và sau nghỉ Tết. - Thực hiện tuyển sinh đợt 2 đảm bảo chỉ tiêu Phòng GD giao. - Phối hợp tổ chức hội giảng Mùa Xuân; Kiến tập chuyên đề cấp Trường. - Tổ chức cho trẻ giao lưu ăn buffet tại các nhóm lớp. - Đánh giá xếp loại thi đua tháng. 	
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học tại các nhóm lớp, bộ phận; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức cho trẻ giao lưu ăn buffet tại các nhóm lớp. - Phối hợp tổ chức kiến tập chuyên đề cấp Trường. - Chấm, xét chọn SKKN cấp Trường. - Phối hợp tổ chức cho trẻ mẫu giáo hoạt động ngoại khóa; - Tham dự kiến tập chuyên đề cấp Huyện; 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá xếp loại thi đua tháng. 	
Tháng 4/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học tại các nhóm lớp, bộ phận; kiểm tra thi đua; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch; Kiểm tra thực hiện công tác ISO trường học. - Tổ chức cho trẻ giao lưu ăn buffet tại các nhóm lớp. - Kiến tập chuyên đề cấp Trường. - Nộp SKKN xếp loại A cấp trường về Huyện. - Phối hợp tổ chức cho trẻ mẫu giáo hoạt động ngoại khóa. - Tổ chức cân, đo vào biểu đồ tăng trưởng lần 3; Phối hợp trạm y tế tổ chức khám sức khỏe cho trẻ lần 2. - Kiểm tra đánh giá danh hiệu thi đua cuối năm; Kiểm tra đánh giá trẻ cuối năm học. - Phối hợp tổ chức giao lưu tập thể 2 trường MN Cần Kiệm, huyện Thạch Thất thông qua liên hoan “Trò chơi dân gian – Tiếng hát dân ca”. - Phối hợp tổ chức cho CBGVNV khám sức khỏe định kỳ. - Đánh giá xếp loại thi đua tháng. 	
Tháng 5/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học tại các nhóm lớp, bộ phận; kiểm tra thi đua; Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Tổ chức cho trẻ giao lưu ăn buffet tại các nhóm lớp. - Đánh giá xếp loại viên chức cuối năm. - Đánh giá chuẩn HT, PHT, chuẩn nghề nghiệp GV. - Đánh giá xếp loại thi đua tháng; Đánh giá, xếp loại thi đua tập thể, cá nhân; Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học. - Phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2025; Kế hoạch bồi dưỡng hè 2025; - Tập hợp báo cáo, rà soát thống kê năm học hoàn thành báo cáo, thống kê năm học, báo cáo thi đua của Phòng GD&ĐT. - Phối hợp tổ chức Tổng kết năm học 2024-2025 và vui Tết thiếu nhi 01/6. - Phối hợp tổ chức họp phụ huynh cuối năm. 	
Tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động hè. Bố trí sắp xếp cho giáo viên dạy hè, nghỉ hè phù hợp điều kiện nhà trường. 	

6+7+8
/2025

- Kiểm tra quy chế chuyên môn hè các nhóm, lớp, bếp. Kiểm tra công tác tuyển sinh;
- Thực hiện tuyển sinh năm học 2025-2026.
- Cân do trẻ học hè.
- Phân công CBGV thực hiện điều tra PCGD.
- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn tại chỗ cho giáo viên, nhân viên; Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn hè do các cấp lãnh đạo tổ chức.
- Kiểm kê tài sản, đồ dùng dạy học, đồ chơi; Xây dựng kế hoạch chuẩn bị CSVC trang thiết bị cho năm học mới.
- Tổ chức tổng kết công tác hè.
- Chuẩn bị đầy đủ mọi điều kiện cho Khai giảng năm học mới “Ngày Hội đến trường của bé” NH 2025 – 2026.
- Tham gia Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025; Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.
- Tổ chức cho CBGVNV học nhiệm vụ năm học 2025- 2026.

